

## Phụ lục 1

### Quy định về cấu trúc, hình thức trình bày và định dạng tài liệu giảng dạy

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHKTL ngày tháng năm 2024 của  
Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật)

#### I. Cấu trúc trình bày tài liệu giảng dạy

Tài liệu giảng dạy do Trường đặt hàng, tổ chức biên soạn được trình bày như sau:

1. Trang bìa chính
2. Trang bìa phụ
3. Lời nói đầu
4. Mục lục
5. Danh mục hình vẽ/ Danh mục bảng biểu (nếu có)
6. Bảng ký hiệu (nếu có)
7. Bảng viết tắt (nếu có)
8. Các thuật ngữ chuyên môn (nếu có)
9. Nội dung chính
10. Câu hỏi ôn tập, định hướng thảo luận, định hướng nội dung tự học và tự nghiên cứu, bài tập thực hành vận dụng...
11. Phụ lục (nếu có)
12. Danh mục tài liệu tham khảo

#### II. Hình thức và định dạng trình bày tài liệu giảng dạy

Tài liệu giảng dạy được trình bày như sau:

Trên khổ giấy A4 (210mm x 297 mm) theo chiều giấy đứng (trừ bảng biểu có thể trình bày theo chiều giấy ngang)

Lề trái 30mm, lề phải 20mm, lề trên 20mm, lề dưới 20mm

Độ giãn dòng: giãn dòng đơn; dẫn cách: trước 6pt, sau 0 pt

Được đánh máy trên phần mềm Microsoft Word hoặc Latex; sử dụng phông chữ Time New Roman, bảng mã: Unicode, cỡ chữ: 13; mật độ chữ bình thường, không nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các chữ.

Số trang được đánh ở giữa trên đầu trang hoặc chân trang; kiểu chữ đứng, được bắt đầu đánh số từ trang nội dung chính đến phần tài liệu tham khảo bằng chữ số Ả Rập (1, 2, 3...); không đánh số trang ở trang bìa chính và bìa phụ; các trang trước nội dung chính sẽ được đánh số trang bằng số La Mã chữ thường (ví dụ: i, ii, iii, iv, v,...).

Một số thông tin về Danh mục tài liệu tham khảo, tác giả có thể tham khảo trích dẫn và liệt kê thông tin và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Sách: Tên tác giả (Năm xuất bản), Tên sách (*in nghiêng*), Nơi xuất bản (Nhà xuất bản).

2. Chương trong sách: Tên tác giả chương sách (Năm xuất bản), Tên chương, Tên sách (*in nghiêng*), trang số....., Nơi xuất bản (Nhà xuất bản).

3. Bài báo trên tạp chí khoa học: Tên tác giả bài báo (Năm xuất bản), Tên bài báo, Tên tạp chí, tập (*in nghiêng*), trang số.

4. Bài đăng kỷ yếu Hội thảo, Hội nghị: Tên tác giả (Năm xuất bản), Tên bài viết, Tên kỷ yếu Hội thảo, Nơi tổ chức, Năm tổ chức (*in nghiêng*), trang số, Nơi xuất bản: Nhà xuất bản

5. Tài liệu từ nguồn internet: Tên tác giả, Năm tài liệu được xuất bản, Tên tài liệu (*in nghiêng*), Truy cập ngày/ tháng/ năm, từ <http://www.....>

Bảng biểu, hình vẽ, phương trình, công thức...được đánh số gắn với số chương, và phải liệt kê chính xác, đầy đủ nguồn trích dẫn

Minh họa Trang bìa chính:



**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT**

# **GIÁO TRÌNH**

# **NHẬP MÔN LUẬT HỌC**

**PGS.TS LÊ VŨ NAM (Chủ biên)**

[Có thể đăng ký học hàm, học vị tác giả chủ biên hoặc không]

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Minh họa Trang bìa phụ:



**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT**

# **GIÁO TRÌNH**

# **NHẬP MÔN LUẬT HỌC**

Lê Vũ Nam (Chủ biên)  
Ngô Hữu Phước  
Thái Thị Tuyết Dung  
Cao Vũ Minh  
Lưu Đức Quang  
Châu Quốc An  
Trần Thị Lệ Thu  
Huỳnh Thị Nam Hải  
Lưu Minh Sang  
Lê Nguyễn Nhật Minh  
Nguyễn Nhật Khanh  
Nguyễn Ngọc Phương Hồng

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

# **BIÊN SOẠN**

**Chủ biên: PGS.TS LÊ VŨ NAM**

**Chương 1:** PGS.TS Lê Vũ Nam (Mục 1); ThS Lưu Đức Quang (Mục 2)

**Chương 2:** PGS.TS Ngô Hữu Phước

**Chương 3:** TS Cao Vũ Minh

**Chương 4:** ThS Nguyễn Ngọc Phương Hồng (Mục 1); TS Châu Quốc An (Mục 2)

**Chương 5:** ThS Lưu Minh Sang (Mục 1); ThS Huỳnh Thị Nam Hải (Mục 2)

**Chương 6:** TS Thái Thị Tuyết Dung (Mục 1); TS Cao Vũ Minh (Mục 2)

**Chương 7:** ThS Nguyễn Nhật Khanh (Mục 1); ThS Trần Thị Lệ Thu (Mục 2)

**Chương 8:** ThS Lê Nguyễn Nhật Minh

# LỜI MỞ ĐẦU

Là một cơ sở giáo dục đại học thành viên của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh với tầm nhìn đến năm 2035 trở thành “*Cơ sở đào tạo đạt chuẩn quốc tế, được xếp hạng trong số các trường đại học có uy tín, người học có tầm nhìn chiến lược và tư duy sáng tạo, đủ năng lực làm việc trong môi trường toàn cầu*”, Trường Đại học Kinh tế - Luật thường xuyên rà soát chương trình đào tạo, đưa vào chương trình những môn học mới, hiện đại và mang tính hội nhập cao. Một trong những môn học mới trong chương trình đào tạo cử nhân luật hệ chính quy của nhà trường kể từ năm học 2023-2024 là môn Nhập môn luật học.

# Mục lục

LỜI MỞ ĐẦU	3
BẢNG DANH SÁCH TỪ VIẾT TẮT	9
CHƯƠNG 1: NHÀ NƯỚC VÀ BỘ MÁY NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	10
1. Khái quát về nhà nước	10
1.1. Khái niệm, đặc trưng và nguồn gốc của nhà nước	10
1.2. Hình thức nhà nước	20
1.3. Mối quan hệ giữa nhà nước và pháp luật	25
2. Bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	28
2.1. Khái quát về bộ máy nhà nước	28
2.2. Các cơ quan nhà nước hiến định	32
2.3. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa	49
Câu hỏi ôn tập và gợi ý thảo luận	54
CHƯƠNG 2: CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ LIÊN CHÍNH PHỦ	55
1. Khái niệm và đặc điểm của tổ chức quốc tế liên chính phủ	56
1.1. Khái niệm tổ chức quốc tế liên chính phủ	56
1.2. Phân loại tổ chức quốc tế liên chính phủ	57
1.3. Đặc điểm của tổ chức quốc tế liên chính phủ	59
1.4. Địa vị pháp lý của các tổ chức quốc tế liên chính phủ	60
2. Một số tổ chức quốc tế liên chính phủ tiêu biểu	61
2.1. Liên hợp quốc	61
2.2. Liên minh châu Âu - EU	69
2.3. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á - ASEAN	73
Câu hỏi ôn tập và gợi ý thảo luận	79

CHƯƠNG 3: KHÁI QUÁT VỀ PHÁP LUẬT VÀ CƠ CHẾ ĐIỀU CHỈNH PHÁP LUẬT	80
1. Nguồn gốc, khái niệm, đặc điểm pháp luật	80
1.1. Nguồn gốc pháp luật	80
1.2. Khái niệm, đặc điểm pháp luật	82
2. Bản chất, các mối liên hệ và các thuộc tính của pháp luật	85
2.1. Bản chất của pháp luật	85
2.2. Các mối liên hệ của pháp luật	88
2.3. Các thuộc tính của pháp luật	92
3. Chức năng của pháp luật	95
3.1. Chức năng điều chỉnh	95
3.2. Chức năng giáo dục	95
3.3. Chức năng bảo vệ	96
4. Cơ chế điều chỉnh pháp luật	96
4.1. Khái niệm cơ chế điều chỉnh pháp luật	96
4.2. Các yếu tố của cơ chế điều chỉnh pháp luật	97
4.3. Các giai đoạn của cơ chế điều chỉnh pháp luật	100
Câu hỏi ôn tập và gợi ý thảo luận	101
CHƯƠNG 4: NGUỒN, HÌNH THỨC VÀ CÁC HỌ PHÁP LUẬT	104
1. Nguồn của pháp luật	104
1.1. Một số cách tiếp cận và quan niệm về nguồn của pháp luật	104
1.2. Ý nghĩa nghiên cứu nguồn của pháp luật	110
1.3. Các loại nguồn của pháp luật	111
1.4. Mối quan hệ và khả năng hỗ trợ lẫn nhau giữa các nguồn của pháp luật	128
2. Hình thức pháp luật	130
2.1. Khái niệm hình thức pháp luật	130



2.2. Ý nghĩa nghiên cứu hình thức pháp luật	132
2.3. Phân loại hình thức pháp luật	133
2.4. Đánh giá mức độ hoàn thiện hệ thống pháp luật và hệ thống hóa pháp luật	136
3. Các họ pháp luật trên thế giới	143
3.1. Khái niệm về truyền thống pháp lý và họ pháp luật	143
3.2. Các họ pháp luật trên thế giới và đặc trưng của chúng	145
3.3. Truyền thống pháp lý Việt Nam và cách tiếp cận trong việc hiện đại hóa pháp luật Việt Nam	155
Câu hỏi ôn tập và gợi ý thảo luận	157
<b>CHƯƠNG 5: QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ QUAN HỆ PHÁP LUẬT</b>	158
1. Quy phạm pháp luật	158
1.1. Khái niệm quy phạm pháp luật	158
1.2. Đặc điểm của quy phạm pháp luật	160
1.3. Phân loại quy phạm pháp luật	162
1.4. Cơ cấu của quy phạm pháp luật	165
2. Quan hệ pháp luật	175
2.1. Khái niệm, đặc điểm của quan hệ pháp luật	175
2.2. Cấu thành của quan hệ pháp luật	180
2.3. Sự kiện pháp lý	189
Câu hỏi ôn tập và gợi ý thảo luận	191
<b>CHƯƠNG 6: XÂY DỰNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT</b>	193
1. Xây dựng pháp luật	193
1.1. Khái niệm xây dựng pháp luật	193
1.2. Đặc điểm của xây dựng pháp luật	195
1.3. Quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật	197
1.4. Quy trình lựa chọn, công bố án lệ ở Việt Nam	205

1.5. Các dấu hiệu của một văn bản luật	207
1.6. Cấu trúc của một đạo luật	208
1.7. Ngôn ngữ trong xây dựng pháp luật.	211
1.8. Các tiêu chí đánh giá chất lượng của một dự thảo luật và một văn bản luật	214
2. Thực hiện pháp luật	214
2.1. Khái niệm, đặc điểm thực hiện pháp luật	214
2.2. Các hình thức thực hiện pháp luật	215
2.3. Áp dụng pháp luật	218
2.4. Các giai đoạn của quá trình áp dụng pháp luật	221
2.5. Áp dụng pháp luật tương tự và áp dụng án lệ	223
2.6. Giải thích pháp luật	226
Câu hỏi ôn tập và gợi ý thảo luận	230
<b>CHƯƠNG 7: VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ</b>	<b>233</b>
1. Vi phạm pháp luật	233
1.1. Khái niệm vi phạm pháp luật	233
1.2. Các dấu hiệu của vi phạm pháp luật	234
1.3. Các yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật	237
1.4. Phân loại vi phạm pháp luật	242
2. Trách nhiệm pháp lý	243
2.1. Khái niệm trách nhiệm pháp lý	243
2.2. Đặc điểm của trách nhiệm pháp lý	244
2.3. Phân loại trách nhiệm pháp lý	245
Câu hỏi ôn tập và gợi ý thảo luận	250
<b>CHƯƠNG 8: GIỚI THIỆU MỘT SỐ LÝ THUYẾT PHÁP LUẬT</b>	<b>254</b>
1. Lý thuyết luật tự nhiên và lý thuyết thực chứng pháp luật: cuộc tranh luận về bản tính của luật	257

1.1. Lý thuyết luật tự nhiên	257
1.2. Lý thuyết thực chứng về pháp luật	265
2. Lý thuyết pháp luật và xã hội	272
2.1. Pháp luật và xã hội như một quan điểm nghiên cứu	272
2.2. Xã hội học pháp luật của Eugen Ehrlich	274
2.3. Mối quan hệ giữa luật pháp và xã hội	275
Câu hỏi ôn tập và gợi ý thảo luận	278
TÀI LIỆU THAM KHẢO	279

## DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

<b>STT</b>	<b>Bảng</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
1	Bảng 1.1		
2	Bảng 1.2		
3	Bảng 1.3		
4	Bảng 1.4		
5	Bảng 1.5		
6	Bảng 1.6		
...	...	...	...

## DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ

<b>STT</b>	<b>Hình</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
1	Hình 1.1		
2	Hình 1.2		
3	Hình 1.3		
4	Hình 1.4		
5	Hình 1.5		
6	Hình 1.6		
...	...	...	...

## BẢNG DANH SÁCH TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt/Ký hiệu	Từ đầy đủ
1	ASEAN	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
2	BLTTDS	Bộ luật Tố tụng Dân sự
3	ĐƯQT	Điều ước quốc tế
4	EU	Liên minh châu Âu
5	FTA	Hiệp định Thương mại Tự do
6	ICC	Toà án Hình sự Quốc tế
7	NAFTA	Hiệp định Thương mại Tự do Bắc Mỹ
8	QPPL	Quy phạm pháp luật
9	UBTVQH	Ủy ban thường vụ Quốc hội
10	UN	Liên hợp quốc
11	VBQPPL	Văn bản quy phạm pháp luật
12	WTO	Tổ chức Thương mại Thế giới
13	XHCN	Xã hội chủ nghĩa

